

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : VH0641001 - Toán

STC : 15(225,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

| STT | Họ và tên    |       | MSSV       | Ngày sinh  | Điểm thi    |             | Điểm TKHP | Ghi chú |
|-----|--------------|-------|------------|------------|-------------|-------------|-----------|---------|
|     |              |       |            |            | Giữa học kỳ | Cuối học kỳ |           |         |
| 1   | Lê Thị Trúc  | Mai   | 3602010012 | 22/04/1997 | 5,80        | 4,00        | 4,90      |         |
| 2   | Nguyễn Ngọc  | Thủy  | 3602010031 | 02/08/1995 | 6,50        | ,00         | 3,30      |         |
| 3   | Lưu Ngọc     | Dung  | 3602010042 | 07/07/1994 | 5,80        | 8,00        | 6,90      |         |
| 4   | Võ Tá An     | Thiên | 3602010057 | 07/03/1994 | 3,00        | ,00         | 1,50      |         |
| 5   | Nguyễn Ngọc  | Vạn   | 3602010077 | 21/02/1993 | 2,70        | ,00         | 1,30      |         |
| 6   | Võ Thị Thanh | Trâm  | 3602010086 | 22/12/1997 | 6,00        | 6,00        | 6,00      |         |
| 7   | Tất Chí      | Hùng  | 3602010089 | 05/03/1993 | ,00         | ,00         | ,00       |         |
| 8   | Nguyễn Minh  | Thắng | 3605010005 | 20/06/1995 | 2,50        | ,00         | 1,30      |         |

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm  
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo  
(Họ tên và chữ ký)